

Số: /BC-SCT

Hà Tĩnh, ngày tháng 9 năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả 7 năm thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII

Thực hiện Văn bản số 5467/UBND-NC<sub>2</sub> ngày 17/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo kết quả 7 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, Sở Công Thương báo cáo cụ thể như sau:

#### 1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập

Thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ ban hành quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Kế hoạch số 437/KH-UBND ngày 14/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện các Kết luận của Bộ Chính trị: số 28-KL/TW ngày 21/02/2022; số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 và Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022, Sở Công Thương đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực Công Thương tại Nghị quyết 181/NQ-HĐND ngày 18/7/2024.

Sau khi Nghị quyết được ban hành, Sở Công Thương đã chủ động triển khai trong đó tiếp tục xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, từ đó xây dựng kế hoạch bổ sung nguồn kinh phí tự chủ hàng năm theo nguyên tắc giảm dần nguồn kinh phí sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước.

*(Kết quả xây dựng chính sách, pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập  
tại Phụ lục 1 kèm theo)*

#### 2. Sắp xếp tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập

##### 2.1. Kết quả sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập

- Sở Công Thương có 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc là Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại.

- Năm 2021, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Danh mục vị trí việc làm và Khung năng lực các vị trí việc làm và thực hiện việc sắp xếp, bố trí viên chức, người làm việc theo đúng danh mục vị trí việc làm được phê duyệt. Năm 2021 được giao 16 biên chế làm

việc (14 viên chức và 02 hợp đồng 68 nay là Nghị định số 111/2022/NĐ-CP) giảm 18% so với năm 2015 (17 viên chức và 02 hợp đồng quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP).

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, năm 2022 Sở Công Thương đã xây dựng Đề án bộ máy Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại trình Sở Nội vụ. Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Sở Công Thương đã xây dựng Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Hà Tĩnh và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1289/QĐ-UBND ngày 07/6/2023, theo đó cơ cấu tổ chức gồm lãnh đạo Trung tâm và các viên chức, lao động (Bỏ phòng chuyên môn trực thuộc Trung tâm). Thực hiện Thông tư số 07/2023/TT-BCT ngày 23/3/2023 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương về hướng dẫn vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực công thương, Sở Công Thương trình Sở Nội vụ Đề án vị trí việc làm viên chức; đến nay Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 728/QĐ-UBND ngày 27/3/2024 về phê duyệt danh mục vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại, trực thuộc Sở Công Thương.

## *2.2. Đánh giá kết quả đạt được, khó khăn vướng mắc*

Sở Công Thương đã thực hiện sắp xếp bộ máy Trung tâm theo hướng tinh gọn giảm đầu mối, bỏ cấp trung gian, cụ thể: bỏ 03 phòng chuyên môn, bộ máy hiện tại của Trung tâm gồm có Ban Giám đốc và các viên chức thực hiện chức năng nhiệm vụ theo vị trí việc làm; tuy nhiên sau khi thực hiện sắp xếp quá trình hoạt động còn gặp khó khăn như: bộ máy chưa ổn định; số biên chế giao tự chủ hàng năm tăng trong khi điều kiện thực hiện nguồn thu hoạt động của đơn vị ở phạm vi hẹp, ít dịch vụ và không ổn định nên việc trả lương cho viên chức, lao động gặp không ít khó khăn.

## **3. Quản lý biên chế**

### *3.1. Quản lý và sử dụng biên chế*

Hiện tại biên chế được giao cho Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại năm 2023 là 17 biên chế (15 viên chức và 02 hợp đồng theo Nghị định 111). Trong đó 12 biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước cấp, 03 biên chế viên chức hưởng lương từ nguồn thu đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên. Năm 2024, với số lượng 15 biên chế viên chức, đơn vị đang sử dụng 12 biên chế và ký 01 hợp đồng thực hiện nhiệm vụ và dự kiến tuyển dụng các viên chức vào vị trí việc làm còn thiếu để thực hiện các nhiệm vụ được giao, tăng nguồn thu cho đơn vị.

### *3.2. Số lượng cấp phó của người đứng đầu*

Bộ máy hiện tại của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại gồm có Ban Giám đốc và các viên chức; theo đề án được phê duyệt Ban giám đốc gồm có 03 người (01 Giám đốc và không quá 02 Phó giám đốc) nhưng hiện tại Ban Giám đốc Trung tâm mới chỉ có 02 Phó Giám đốc, đang thiếu vị trí Giám đốc chưa được bổ nhiệm.

### *3.3. Về thực hiện chính sách tinh giản biên chế, xây dựng Đề án tinh giản biên chế đến năm 2030*

- Việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức là một trong các nội dung quan trọng luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm. Trong những năm qua, Sở đã chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tăng cường đào tạo, tập huấn để nâng cao trình độ của viên chức, lao động. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế.

- Mặc dù số lượng biên chế được giao còn ít so với chức năng, nhiệm vụ được giao, nhưng Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại đã tham mưu tổ chức thực hiện đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Số lượng biên chế tự chủ tăng dần và hiện nay biên chế tự chủ tại Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại là 03.

## **4. Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ theo cơ chế thị trường.**

### *4.1. Kết quả xây dựng và phê duyệt Đề án tự chủ của các ĐVSNCL*

Thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Văn bản số 532/STC-HCSN ngày 18/02/2022 của Sở Tài chính về việc triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, Sở Công Thương đã chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại xây dựng Phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2025 theo đúng nội dung và mẫu biểu của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

Trên cơ sở đề xuất của Sở Công Thương và ý kiến thẩm định của Sở Tài chính nên UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 921/QĐ-UBND ngày 19/4/2023 về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023 -2025 cho Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại thuộc Sở Công Thương. Cụ thể phân loại đơn vị sự nghiệp: Đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (đơn vị nhóm 3), có mức tự bảo đảm từ 10% đến dưới 30% chi thường xuyên (20%).

### *4.2. Kết quả việc thực hiện chuyển đổi ĐVSNCL sang cơ chế tự chủ*

Thực hiện Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 quy định về thành lập tổ chức giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Sở đã xây dựng Đề án Bộ máy

Trung tâm và được phê duyệt tại Quyết định số 1289/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Hà Tĩnh gồm có Ban Giám đốc và các viên chức (không bố trí các phòng).

### **5. Nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập**

Sở Công Thương đã thực hiện sắp xếp bộ máy Trung tâm theo hướng tinh gọn giảm đầu mối, bỏ cấp trung gian cụ thể bỏ 03 phòng chuyên môn.

*(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo)*

### **6. Đề xuất, kiến nghị**

Đề nghị Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý chủ trương bổ nhiệm Giám đốc Trung tâm ổn định tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực điều hành cũng như hiệu quả hoạt động của Trung tâm.

Trên đây là báo cáo kết quả 7 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, Sở Công Thương gửi sở Nội vụ tổng hợp./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ;
- UBND tỉnh để b/c;
- Giám đốc, P.Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP<sub>8</sub>.

**GIÁM ĐỐC**

**Đặng Văn Thành**

**Phụ lục 1**  
**KẾT QUẢ XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ ĐVSNC**

TT	Cơ quan thực hiện	Đã hoàn thành (Văn bản ban hành)	Chưa hoàn thành (Nêu rõ lý do)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Ngành Công Thương</b>			
1	Quyết định ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành địa phương theo quy định	Nghị quyết số 181/NĐ-HĐND ngày 18/7/2024 của HĐND tỉnh		
2	Ban hành hoặc rà soát sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Chưa	Chưa có văn bản hướng dẫn xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật của Bộ Công Thương nên chưa có cơ sở thực hiện	
3	Hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của pháp luật khác có liên quan	Chưa	Chưa xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật nên ko có căn cứ để tính giá dịch vụ	
4	Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc bộ, cơ quan trung ương; hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công	Chưa	Chưa xây dựng định mức nên chưa ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ	

**Phụ lục 2-3**  
**SỐ LƯỢNG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC SỞ**

TT	Đơn vị, lĩnh vực	Tính đến 30/9/2024				Dự kiến đến 31/12/2024			
		Tổng số ĐVSNCL	Chia ra			Tổng số ĐVSNCL	Chia ra		
			ĐV tự bảo đảm chi TX và chi ĐT	ĐV tự bảo đảm chi TX	ĐV tự bảo đảm một phần chi TX		ĐV do Nhà nước bảo đảm toàn bộ chi TX	ĐV tự bảo đảm chi TX và chi ĐT	ĐV tự bảo đảm chi TX
1	Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại	1		1		1		1	

## Phụ lục 4

**SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP DO NGÂN SÁCH NHÀ BẢO ĐẢM CHI THƯỜNG XUYÊN VÀ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TỰ BẢO ĐẢM MỘT PHẦN CHI THƯỜNG XUYÊN**

STT	Bộ, ngành/Địa phương	Năm 2023			Năm 2024		
		Số biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN được cấp có thẩm quyền giao	Số biên chế sự nghiệp hưởng lương từ nguồn thu của ĐVSNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	Số HDLD theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	Số biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN được cấp có thẩm quyền giao	Số biên chế sự nghiệp hưởng lương từ nguồn thu của ĐVSNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	Số HDLD theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP
1	Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại - ĐVSNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	12	3	2	12	3	2

**Phụ lục 5**

**SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP**

*ĐVT: Người*

<b>TT</b>	<b>Lãnh đạo ĐVSNCL</b>	<b>Số lượng cấp phó*</b>		<b>Ghi chú</b>
		<b>Tính đến 30/9/2024</b>	<b>Dự kiến đến 31/12/2024</b>	
	<b>TỔNG CỘNG</b>			
<b>I</b>	<b>Sở Công Thương</b>			
<b>1</b>	Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại	2	2	Đang thiếu Giám đốc

**Phụ lục 6**  
**SẮP XẾP CƠ CẤU TỔ CHỨC BÊN TRONG CỦA**  
**CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP**

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Số lượng các tổ chức, đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của ĐVSNCL</b>	
		<b>Tính đến 30/9/2024</b>	<b>Dự kiến đến 31/12/2024</b>
	<b>Tổng cộng</b>		
<b>I</b>	<b>Sở Công Thương</b>		
<b>1</b>	Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại	1	1